

Số: 73/TTr-BV
V/v Đăng ký hành nghề KCB

Vũ Thu, ngày 09 tháng 10 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc Đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
của Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ tình hình nhân lực thực tế, Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu đăng ký danh sách người hành nghề đến ngày 09/10/2025 (Có phụ lục chi tiết kèm theo tờ trình).

Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu kính trình Sở Y tế Hưng Yên phê duyệt và đăng tải lên trang thông tin điện tử Sở Y tế theo quy định.

Bệnh viện trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Đoàn Trường Thi

**PHỤ LỤC. DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư
2. Địa chỉ: Xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h
4. Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1	Đỗ Văn Lương	001832/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Giám đốc bệnh viện, Bác sĩ khoa CC-HSTC-CD	Không	
2	Nguyễn Phạm Hà	000044/ TB-CCHN; 201/QĐ-BV; 310/QĐ-BV; 107/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi trong phụ khoa; Gây mê phẫu thuật; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó Giám đốc; Trưởng khoa phụ sản; Phụ trách khoa CDHA-TDCN, khoa Xét nghiệm	Không	
3	Doãn Trường Thi	001833/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn; Phụ trách khoa Truyền nhiễm	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
4	Phùng Ngọc Quang	000011/TB-CCHN;469/QĐ-SYT; 59/QĐ-SYT; 430/QĐ-SYT; 07/QĐ-BV	Khám siêu âm; đọc điện tim – lưu huyết não; chẩn đoán X quang; siêu âm tim cơ bản; đọc điện não đồ, lưu huyết não.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó Giám đốc	Không	
5	Lăng Thị Vân Anh	001836/TB-CCHN; 473/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; khám bệnh chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa Nội tim mạch-Lão học	Từ 17h30 - 20h00 từ thứ 2 đến thứ 6, 07h00 - 20h00 thứ 7, Chủ nhật tại PK chuyên khoa nội Tuệ Tâm	
6	Đỗ Thị Thủy	001889/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tim mạch-Lão học	Không	
7	Nguyễn Thị Hoài	000433/TB-GPHN; 434/QĐ-BV	Y khoa; Điện tim và đọc kết quả; Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Nội tiết-Đái tháo đường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tim mạch-Lão học, bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Mai	000429/TB-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tim mạch-Lão học, bàn khám Nội	Không	
9	Phạm Thị Lan	010614/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tim mạch-Lão học, Bàn khám Nội	Không	
10	Nguyễn Thị Thu Hường	001869/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học	Không	
11	Nguyễn Thùy Dung	001875/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
12	Nguyễn Thị Yên	005649/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học	Không	
13	Nguyễn Thị Duyên	005632/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học	Không	
14	Hoàng Hải Yên	006409/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học	Không	
15	Trần Xuân Dũng	001884/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
16	Nguyễn Minh Giang	000394/TN-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học	Không	
17	Đào Bích Ngọc	001874/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học	Không	
18	Tạ Minh Hiền	010293/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học	Không	
19	Đỗ Văn Thịnh	0003213/TB-CCHN; 309/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phụ trách khoa khoa Nội tổng hợp	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
20	Đặng Thị Hoài	001861/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp	Không	
21	Thái Thị Thu Trang	000432/TB-GPHN; 04/QĐ-BV	Y khoa; Đọc đo chức năng hô hấp	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội	Không	
22	Bùi Thu Hiền	008924/TB-CCHN; 96/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Da liễu cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội	Không	
23	Vũ Thu Thủy	000505/TB-GPHN; 533/QĐ-BV	Y khoa; Đọc kết quả đo chức năng hô hấp;	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
24	Đỗ Phúc Nam	000908/TB-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội	Không	
25	Nguyễn Thị Thanh Xuân	001051/TB-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội	Không	
26	Trần Thị Thu Hiền	000638/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp	Không	
27	Nguyễn Thị Kim Thúy	005647/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
28	Nguyễn Thị Lĩnh	001865/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
29	Nguyễn Thị Trang	001876/TB-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
30	Đoàn Hải Xuân	001900/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
31	Trần Thị Loan	001870/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
32	Đặng Thị Huyền	001899/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
33	Trần Thị Thanh Vân	005633/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
34	Phạm Thị Thu	001872/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
35	Phạm Thị Liên	001679/HNO-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
36	Mai Văn Sơn	001859/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
37	Trần Thị Nhâm	005625/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
38	Phạm Thị Lương	001862/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
39	Phạm Quỳnh Mai	010079/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
40	Nguyễn Thị Thu Hà	005631/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
41	Phạm Thị Phương	008917/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015//TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
42	Bùi Xuân Nam	007903/TB-CCHN; 165/QĐ-BV; 01/QĐ-BV; 02/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Chấn thương; Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa và Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa + rửa ổ bụng; Phẫu thuật nội soi cắt túi mật và Phẫu thuật nội soi khâu thủng dạ dày	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại	Từ 11h45-12h45, 17h15-23h59 từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 06h30-23h59 Chủ nhật tại Bệnh viện Đa khoa tư nhân Lâm Hoa	
43	Nguyễn Đăng Chủ	000428/TB-GPHN; 447/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên ngành ngoại khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
44	Trương Văn Tuấn	000637/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp	Không	
45	Nguyễn Thị Hồng Minh	001909/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
46	Trần Đình Dưỡng	001906/TB-CCHN; 250/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
47	Nguyễn Thị Nhung	001905/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
48	Nguyễn Thị Hồng Thắm	006603/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
49	Lại Thị Lương	001901/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
50	Nguyễn Văn Dũng	001907/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
51	Bùi Thị Thủy	005621/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
52	Đỗ Tuấn Vũ	000848/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
53	Lê Thị Thơ	001856/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
54	Nguyễn Thanh Tùng	001885/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
55	Kiều Xuân Khánh	000012/TB-CCHN; 479/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng phòng KHTH; Bàn khám TMH	Không	
56	Phạm Thị Hà	001930/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám Mắt	Không	
57	Bùi Thị Đông	001931/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám RHM	Không	
58	Nguyễn Thị Bích	005637/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám RHM	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
59	Ngô Duy Mệnh	005683/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám TMH	Không	
60	Phùng Thị Minh Hồng	000525/TB-GPHN; 279/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa Mắt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám Mắt	Không	
61	Trần Lực	002703/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa	Không	
62	Nguyễn Nam Thắng	001908/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
63	Trần Khánh Duy	005628/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa	Không	
64	Phạm Thị Thu Hà	001882/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa	Không	
65	Trần Thị Thu	005648/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa	Không	
66	Trần Văn Anh	001864/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
67	Nguyễn Thị Minh Huệ	001913/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa	Không	
68	Quản Văn Huy	001840/TB-CCHN; 116/QĐ-SYT; 101/QĐ-BV; 168/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa CC - HSTC - CĐ	Không	
69	Doãn Thị Huệ	001871/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
70	Nguyễn Chấn Long	007132/TB-CCHN; 110/QĐ-BV; 52/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp; Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp; Khám chữa bệnh chẩn đoán Thăm dò chức năng hô hấp cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
71	Phạm Thị Phương Anh	000431/TB-GPHN; 167/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
72	Đặng Tương Duy	000276/TB-GPHN	Y học dự phòng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
73	Lý Thiện Nhân	000652/HY-GPHN	Y học	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
74	Lương Thị Hằng	000300/LS-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
75	Phạm Thị Giang	005624/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
76	Hoàng Thu Thanh	005622/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
77	Nguyễn Thu Hiền	008899/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015//TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
78	Hà Thị Thanh Xuân	001868/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
79	Lại Thị Thu Phương	001873/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
80	Đặng Thị Kim Oanh	005651/TB-CCHN; 166/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
81	Nguyễn Thị Hồng Nhung	010659/TB-CCHN; 170/QĐ-BV	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
82	Vũ Đức Thanh	005619/TB-CCHN; 251/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
83	Nguyễn Thị Thúy Hoài	000096/TB-GPHN; 169/QĐ-BV	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Thận nhân tạo cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CD	Không	
84	Lê Ngọc Thê	008411/TB-CCHN; 255/QĐ-BV; 432/QĐ-BV	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo cơ bản; Xử lý nước thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CD	Không	
85	Vũ Thị Thức	005641/TB-CCHN; 108/QĐ-BV; 252/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm; Kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó trưởng khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
86	Lê Thị Nguyệt	001921/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh trưởng khoa phụ sản	Không	
87	Đỗ Thị Hoa	0070103/TB-CCHN; 109/QĐ-BV; 112/QĐ-BV;	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Đọc, sàng lọc tế bào cổ tử cung âm đạo; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
88	Phạm Thị Huyền Ngọc	001926/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
89	Hoàng Thị Như	001924/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
90	Đoàn Thị Xuân	001925/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
91	Lê Thị Thu Hiền	005644/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
92	Nguyễn Thị Uyên	000469/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
93	Nguyễn Văn Thuan	001838/TB-CCHN; 476/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa nhi	Không	
94	Bùi Thị Thủy	006599/TB-CCHN; 238/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nhi khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó trưởng khoa Nhi, bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	Bổ sung phạm vi hành nghề
95	Đào Thị Khánh Linh	009660/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nhi, bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
96	Vũ Thị Nga	001883/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi	Không	
97	Nguyễn Thị Nam Thái	001877/TB-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
98	Vũ Thị Nga	001863/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
99	Phạm Thị Lý	001933/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của Điều dưỡng viên	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
100	Bùi Thị Nhẫn	001881/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
101	Hồ Thị Thu	001867/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
102	Nguyễn Văn Dương	001846/TB-CCHN; 475/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm	Không	
103	Đặng Thị Hảo	005630/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa truyền nhiễm	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
104	Trần Thị Nữ	009851/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm, bàn khám Nội	Không	
105	Nguyễn Thị Mai Hiên	001897/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa truyền nhiễm	Không	
106	Nguyễn Thị Thu Hường	005626/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa truyền nhiễm	Không	
107	Nguyễn Thị Hồng Thắm	001934/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng viên.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa truyền nhiễm	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
108	Lê Thị Thu Hương	006554/TB-CCHN; 598/QĐ-SYT; 109/QĐ-BV; 125/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chuyên khoa Xét nghiệm Sinh hóa, huyết học; Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó trưởng khoa khám bệnh; Bàn khám Nội	Không	
109	Hoàng Ánh Hưng	007949/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không	
110	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	000430/TB-GPHN; 433/QĐ-BV; 516/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện kỹ thuật Điện tim và đọc kết quả; Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Nội tiết-Đái tháo đường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sỹ khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
111	Trương Thị Mỹ Hoa	000200/TB-GPHN; 165/QĐ-BV	Chuyên khoa Nội; khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Da liễu cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sỹ khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
112	Nguyễn Thị Thu Hương	000654/HY-GPHN	Y học dự phòng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sỹ khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	Bắt đầu hành nghề từ 01/10/2025
113	Phạm Thị Luân	001910/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh	Không	
114	Đặng Thị Lành	005618/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
115	Trần Thị Ngát	007899/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
116	Vũ Thị Dung	000209/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
117	Phạm Thị Quý	000850/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
118	Đỗ Thị Tâm	001858/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
119	Lê Thị Thu Hiền	006300/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
120	Bùi Thị Hương	001929/TB-CCHN; 56/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền; Khám bệnh chữa bệnh Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
121	Lê Viết Phong	005636/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó trưởng khoa YHCT - PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
122	Bùi Thị Tuyết	001894/TB-CCHN; 103/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa YHCT - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
123	Phạm Đức Quý	005635/TB-CCHN; 57/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
124	Đỗ Tuấn Hưng	009837/TB-CCHN; 661/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng; Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
125	Tạ Minh Thảo	009666/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT-PHCN	Không	
126	Đỗ Hồng Thủy	001854/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
127	Nguyễn Kim Anh	007181/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
128	Trần Thị Thanh Vân	000561/HY-GPHN	Y học cổ truyền	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
129	Hoàng Thị Thùy Dương	000770/TB-GPHN; 133/QĐ-BV	Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; Thực hiện DVKT VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ thuật y khoa YHCT-PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
130	Hoàng Quốc Việt	000779/TB-GPHN; 132/QĐ-BV	Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; Thực hiện DVKT VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ thuật y khoa YHCT-PHCN	Không	
131	Lê Văn Huân	001895/TB-CCHN; 1095/QĐ-SYT	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN	Không	
132	Vũ Thị Hay	001896/TB-CCHN; 205/QĐ-SYT	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
133	Bùi Thị Huệ	0003276/TB-CCHN; 64/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN	Không	
134	Nguyễn Thị Tuyết	001893/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN	Không	
135	Nguyễn Thị Nga	005623/TB-CCHN; 1182/QĐ-SYT	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; ; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN	Không	
136	Phạm Hương Trang	007526/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
137	Vũ Hồng Đức	005634/TB-CCHN; 1183/QĐ-SYT	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; ; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN	Không	
138	Trần Văn Huân	006831/TB-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Y sỹ khoa YHCT - PHCN	Không	
139	Đặng Thị Loan	006147/TB-CCHN; 104/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực hiện kỹ thuật PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN	Không	
140	Vũ Thị Hương	001853/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
141	Vũ Thị Loan	001890/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa CDHA-TDCN	Không	
142	Lý Tín Nghiêm	006548/TB-CCHN; 94/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán X quang cơ bản; Đọc phim X quang cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CDHA-TDCN	Không	
143	Vũ Thị Huyền	000165/TB-GPHN; 299/QĐ-BV	Y khoa; Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm Doppler tim cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CDHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
144	Lê Thị Mai Hương	006598/TB-CCHN; 659/QĐ-SYT; 02/QĐ-BV; 234/QĐ-BV; 09/QĐ-BV; 253/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên; Nội soi đại tràng chẩn đoán; Chụp cắt lớp vi tính (Kỹ thuật và chẩn đoán); Kỹ thuật chọc hút và can thiệp dưới hướng dẫn của siêu âm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	
145	Phạm Cao Đức Thượng	010421/TB-CCHN;121/QĐ-BV; 254/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán hình ảnh cơ bản, Chẩn đoán hình ảnh bằng cắt lớp vi tính; Kỹ thuật chọc hút và can thiệp dưới hướng dẫn của siêu âm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	
146	Nguyễn Văn Tuấn	009090/TB-CCHN; 155/QĐ-BV; 20/QĐ-BV	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Chẩn đoán hình ảnh; Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
147	Tạ Thị Phương Anh	000014/TB-GPHN; 105/QĐ-BV; 435/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện NSTH chẩn đoán; thực hiện kỹ thuật Nội soi tiêu hóa nâng cao	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CDHA-TDCN	Không	
148	Nguyễn Thế Anh	007221/TB-CCHN; 354/QĐ-BV	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; thực hiện trợ giúp nội soi tiêu hóa trên; thực hiện chụp CLVT	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
149	Bùi Thị Châu	001887/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
150	Phạm Ngọc Hà	001886/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
151	Đàm Tiến Sỹ	005629/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa CDHA-TDCN	Không	
152	Trần Thành Đạt	001912/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
153	Phạm Phương Anh	009440/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015//TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
154	Nguyễn Thị Thủy	001866/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
155	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	001898/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
156	Vũ Thị Thu Lan	001904/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
157	Trần Thị Thu Hà	001902/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
158	Trần Thị Thu Hiền	005650/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa CDHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
159	Nguyễn Thị Thúy Vinh	001935/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	KTY trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
160	Phạm Thị Minh	001915/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
161	Nguyễn Thị Nhuận	001917/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
162	Đào Văn Toàn	001919/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
163	Lưu Thị Hồng Cẩm	001918/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
164	Lê Thị Hoài Thu	001920/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
165	Nguyễn Thị Châm	005645/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
166	Đỗ Thị Loan	006600/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
167	Hoàng Thị May	005646/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
168	Nguyễn Thị Mai Linh	000315/TB-GPHN	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
169	Trần Xuân Cường	001860/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa Dinh dưỡng	Không	
170	Nguyễn Xuân Giang	001857/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
171	Ngô Phương Linh	007523/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

Vũ Thư, ngày 09 tháng 10 năm 2025

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Doãn Trường Thi